

Số: 194 /TTr-BTC

*Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2020***TỜ TRÌNH**

Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất và đề xuất điều chỉnh thời gian, bổ sung đối tượng gia hạn

Kính gửi: Chính phủ

Từ tháng 12 năm 2019, đại dịch Covid-19 bùng phát tại Trung Quốc và nhanh chóng lan rộng ra các quốc gia trên thế giới. Tại Việt Nam, đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng đến nhiều ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh. Trước làn sóng thứ nhất của dịch trong quý I năm 2020, để góp phần tháo gỡ khó khăn về cân đối nguồn tiền cho các doanh nghiệp, cá nhân duy trì và khôi phục sản xuất, kinh doanh, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Tại Nghị định quy định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng (trừ thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu), thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất cho doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh chịu ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19. Thời gian gia hạn là 05 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ (điểm a khoản 3 mục II) về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch covid-19, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất và đề xuất điều chỉnh thời gian, bổ sung đối tượng gia hạn như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP**1. Bộ Tài chính đã triển khai thực hiện các nội dung**

- Bộ Tài chính ban hành văn bản số 5977/BTC-TCT ngày 20/5/2020 gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế để triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Cơ quan thuế các cấp tổ chức tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ nội dung chính sách gia hạn nộp thuế tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP tới người nộp thuế

(NNT). Tại từng địa bàn quản lý thuế, cơ quan thuế chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình, chi nhánh, văn phòng đại diện của VCCI để tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP theo nhiều hình thức, đảm bảo NNT tiếp cận và hiểu rõ phạm vi, đối tượng, thời hạn, trình tự, thủ tục thực hiện chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất để NNT thực hiện đúng và kịp thời chính sách hỗ trợ của Nhà nước, tháo gỡ khó khăn về tài chính cho NNT.

- Cơ quan thuế thực hiện nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn NNT nộp Giấy đề nghị gia hạn theo nhiều phương pháp như qua cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế, cổng dịch vụ công quốc gia, gửi qua bưu điện và tiếp nhận trực tiếp tại bộ phận một cửa của cơ quan thuế, đảm bảo hệ thống CNTT vận hành thông suốt 24/7, tạo điều kiện để NNT có thể nộp GĐNGH mọi lúc, mọi nơi.

2. Tình hình và kết quả thực hiện

Tính đến ngày 22/9/2020, cơ quan thuế đã tiếp nhận 184.887 giấy đề nghị gia hạn (GĐNGH) tiền thuế và tiền thuê đất. Trong đó:

+ Số GĐNGH của doanh nghiệp là: 128.619 giấy đề nghị, chiếm khoảng 30% số doanh nghiệp có đăng ký ngành nghề kinh doanh thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP.

+ Số GĐNGH của hộ, cá nhân kinh doanh là 56.268 giấy đề nghị, chiếm khoảng 53% số hộ, cá nhân kinh doanh có đăng ký ngành nghề kinh doanh thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP.

Tổng hợp số tiền thuế, tiền thuê đất được gia hạn theo báo cáo của các Cục Thuế đến ngày 22/9/2020, số tiền thuế và tiền thuê đất được gia hạn là 66.713 tỷ đồng, trong đó:

+ Số thuế giá trị gia tăng (GTGT) được gia hạn là 31.929 tỷ đồng (trong đó: thuế GTGT được gia hạn tháng 3 là 5.312 tỷ đồng, quý 1 là 4.613 tỷ đồng, tháng 4 là 4.095 tỷ đồng, tháng 5 là 5.709 tỷ đồng, tháng 6 là 7.736 tỷ đồng, quý 2 là 4.464 tỷ đồng);

+ Số thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) được gia hạn là 30.563 tỷ đồng (gồm: số thuế chênh lệch sau quyết toán thuế TNDN năm 2019 là 10.321 tỷ đồng, số thuế TNDN phải tạm nộp Q1/2020 được gia hạn là 10.279 tỷ đồng, số thuế TNDN phải tạm nộp Q2/2020 được gia hạn là 9.963 tỷ đồng);

+ Tiền thuê đất được gia hạn là 3.393 tỷ đồng;

+ Thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân của hộ và cá nhân kinh doanh được gia hạn là 827,8 tỷ đồng.

Số tiền thuế, tiền thuê đất được gia hạn thấp hơn dự kiến chủ yếu là do hoạt động sản xuất kinh doanh bị đình trệ, nhiều doanh nghiệp phải tạm ngừng sản xuất, dẫn đến không có nguồn thu và không có lợi nhuận nên nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước (thuế GTGT, thuế TNDN) giảm hơn so với năm trước (số liệu dự kiến khi xây dựng chính sách khoảng 180.000 tỷ đồng).

Bên cạnh đó, do dịch bệnh Covid-19 tác động mạnh đến tình hình sản xuất kinh doanh dẫn đến số lượng doanh nghiệp giải thể, phá sản, tạm ngừng kinh doanh tăng cao¹. Một bộ phận doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, số thuế phát sinh phải nộp không nhiều nên không nộp Giấy đề nghị gia hạn.

Ngoài ra, đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh có đặc thù là nộp thuế khoán, số thuế phải nộp hàng tháng, hàng quý không nhiều, việc gia hạn nộp vào thời điểm 31/12/2020 sẽ dẫn đến số tiền bỏ ra một lúc lớn, vì vậy các hộ kinh doanh vẫn nộp thuế theo thời hạn quy định.

3. Đánh giá kết quả thực hiện

a) Những kết quả đạt được

- Các biện pháp hỗ trợ về tài khóa nói chung và biện pháp gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất nói riêng tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ nhằm hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đã góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hộ gia đình kinh doanh, hoàn thành mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế. Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô 9 tháng đầu năm có tín hiệu khả quan²:

+ Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng năm 2020 ước tính tăng 2,12% so với cùng kỳ năm trước; giá cả thị trường tương đối ổn định, tỷ lệ chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,85% so với cùng kỳ năm trước.

+ Về xuất khẩu, nhập khẩu: Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên thế giới làm đứt gãy thương mại quốc tế, hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam vẫn giữ được mức tăng dương. Tính chung 9 tháng năm nay, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 388,73 tỷ USD, tăng 1,8%; trong đó xuất khẩu đạt 202,86 tỷ USD, tăng 4,2%; cán cân thương mại 9 tháng tiếp tục xuất siêu với mức 16,99 tỷ USD.

+ Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện 9 tháng năm 2020 tăng 4,8% so với cùng kỳ năm 2019. Tốc độ tăng vốn thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước đạt mức cao, góp phần duy trì đà tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã được kiểm soát tốt tại Việt Nam.

+ Kết quả thu ngân sách nhà nước có giảm hơn so với cùng kỳ năm trước nhưng vẫn đảm bảo nguồn thu đáp ứng nhu cầu chi theo dự toán được giao: Theo thống kê của Tổng cục Thuế, tổng thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu lũy kế 9 tháng ước đạt 833.105 tỷ đồng, bằng 66,4% so với dự toán pháp

¹ Theo số liệu báo cáo của Tổng cục Thống kê: Trong 9 tháng, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 38,6 nghìn doanh nghiệp, tăng 81,8% so với cùng kỳ năm trước; 27,6 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, giảm 2,4%; gần 12,1 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 0,1%; 36,5 nghìn doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, tăng 39,6%.

² Nguồn: Thông cáo báo chí tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2020 (Tổng cục Thống kê)

lệnh, bằng 93% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, thu nội địa ước đạt 805.589 tỷ đồng, bằng 66,1% so với dự toán pháp lệnh, bằng 94,5% so với cùng kỳ năm 2019. Nếu tính cả số thuế và tiền thuê đất được gia hạn theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP đến hết tháng 9 chưa đến thời hạn nộp thì số thuế phát sinh 9 tháng đầu năm 2020 bằng 97% với cùng kỳ năm 2019.

- Các sắc thuế, khoản thu được gia hạn đảm bảo điều chỉnh, tác động đến hầu hết tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp là hai sắc thuế chính và các doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh đều thuộc đối tượng nộp thuế; thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân là sắc thuế chính mà tất cả hộ gia đình, cá nhân kinh doanh đều thuộc đối tượng nộp thuế. Do vậy, tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP đã đảm bảo chính sách ban hành được áp dụng rộng rãi cho doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh chịu tác động nặng nề của dịch Covid-19.

Đồng thời, gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất nhằm đảm bảo sự hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gặp khó khăn do dịch Covid-19, không làm phát sinh các đối tượng nhận hỗ trợ gián tiếp nhằm giảm thủ tục hành chính và phát sinh hiệu quả của chính sách hỗ trợ.

b) Những mặt còn hạn chế

- Hiệu quả của chính sách giãn, hoãn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất bị hạn chế do tác động của dịch bệnh khiến doanh thu sụt giảm nghiêm trọng, số thuế phát sinh thấp. Nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh không có doanh thu để nộp thuế và hưởng lợi từ chính sách.

- Tại thời điểm xây dựng và ban hành chính sách thì chưa có thông tin đầy đủ về tác động của dịch bệnh và không dự báo hết được diễn biến khó lường, phức tạp của dịch bệnh (làn sóng dịch bệnh thứ hai diễn ra trên thế giới và phát sinh trở lại tại Việt Nam vào tháng 7), dẫn đến chính sách hỗ trợ chưa bao quát hết các đối tượng gặp khó khăn, thời gian gia hạn ngắn so với diễn biến của dịch bệnh nên chưa thực sự giải quyết căn bản những nội dung cần tháo gỡ.

- Luật quản lý thuế quy định Chính phủ gia hạn nộp thuế không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định. Do đó, chính sách gia hạn tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP phải đảm bảo phù hợp trong phạm vi thẩm quyền của Chính phủ đã được quy định tại Luật nên thời gian gia hạn phải thuộc năm ngân sách 2020, chưa đáp ứng được nguyện vọng, mong muốn của cộng đồng doanh nghiệp, người nộp thuế.

- Đại dịch Covid-19 diễn ra trên diện rộng, trong thời gian dài và chưa có tiền lệ đã tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội. Tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đã được ban hành chưa có các quy định phù hợp với trường hợp phát sinh đại dịch như Covid-19 nên công tác xây dựng và thực thi các giải pháp hỗ trợ nói chung và chính sách gia hạn nộp thuế nói riêng không tránh khỏi những vướng mắc, bấp cập trong một số trường hợp.

Trên cơ sở tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP báo cáo nêu trên, việc nghiên cứu điều chỉnh thời gian gia hạn, bổ sung đối tượng gia hạn để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần hồi phục nền kinh tế là cần thiết.

II. Dự kiến chính sách trong thời gian tới

1. Tình hình bối cảnh thế giới và trong nước

Đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu đã đẩy các nền kinh tế lớn đối mặt với tình trạng suy thoái sâu, nặng nề nhất trong nhiều thập kỷ qua. Tuy nhiên, đến thời điểm giữa tháng 9, khi các nền kinh tế tái khởi động sau phong tỏa do dịch Covid-19, dự báo về tăng trưởng kinh tế thế giới có những dấu hiệu khả quan hơn. Thương mại toàn cầu, giá cả hàng hóa đang dần được phục hồi, thị trường chứng khoán toàn cầu đã cho thấy mức tăng cao nhờ sự nới lỏng của các ngân hàng trung ương và dần mở cửa trở lại của một số nền kinh tế. Dòng vốn vào các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển tiếp tục nới lỏng, lạm phát duy trì ở mức thấp

Nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, hội nhập khá sâu trong nền kinh tế thế giới. Do vậy, suy thoái toàn cầu cùng với sự sụt giảm tăng trưởng của các đối tác lớn đã tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế của nước ta. Đồng thời, dịch Covid-19 bùng phát trở lại trong nước vào cuối tháng 7 trên phạm vi rộng hơn và có thể kéo dài đã gây những ảnh hưởng tiêu cực đối với đà hồi phục kinh tế. Bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực năm 2019, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng Việt Nam vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình đứt gãy thương mại quốc tế gây ra những hệ lụy tới hoạt động sản xuất và xuất, nhập khẩu của Việt Nam. Theo đó, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao kéo theo những vấn đề về an sinh xã hội cần phải giải quyết.

2. Định hướng chính sách gia hạn nộp thuế

2.1. Về đối tượng thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, các bộ ngành, địa phương, VCCI, hiệp hội, doanh nghiệp đã có văn bản gửi Chính phủ, Bộ Tài chính kiến nghị về chính sách gia hạn nộp thuế để tháo gỡ khó khăn (*Chi tiết các kiến nghị và ý kiến của Bộ Tài chính tại Phụ lục kèm theo*). Bộ Tài chính xin tổng hợp một số nội dung như sau:

a) Về nguyên tắc xác định đối tượng được hỗ trợ

Chính sách gia hạn nộp thuế nhằm hỗ trợ thị trường, tháo gỡ khó khăn chung cho sản xuất kinh trong thời gian tới, cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Đối tượng thụ hưởng chính sách phải là những doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh bị ảnh hưởng trực tiếp, nặng nề do dịch Covid-19.

- Thực hiện chính sách theo ngành, lĩnh vực, không áp dụng cho một hoặc một nhóm đối tượng để đảm bảo công bằng, minh bạch giữa các đối tượng.

- Tạo điều kiện cho công tác quản lý thuế theo đúng chức năng, tránh tăng thủ tục hành chính, đồng thời tránh thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Phù hợp thẩm quyền của Chính phủ mà Luật quản lý thuế đã quy định (*việc gia hạn nộp thuế không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu NSNN đã được Quốc hội quyết định*).

b) Rà soát xác định nhóm đối tượng cụ thể

Trên cơ sở nguyên tắc trên, Bộ Tài chính có ý kiến rà soát đối với từng nhóm ngành có văn bản kiến nghị (*ngoài những ngành, lĩnh vực đã được gia hạn theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP*) như sau:

- Đối với nhóm ngành khai khoáng (*kiến nghị của Hiệp hội doanh nghiệp địa chất và khoáng sản Việt Nam, Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo, UBND tỉnh Bình Định,...*)

Về tình hình nộp thuế GTGT, TNDN, tiền thuê đất 7 tháng đầu năm của các doanh nghiệp trong lĩnh vực khai khoáng bằng 76,5% so với cùng kỳ năm 2019.

Theo số liệu Tổng cục Thống kê công bố, 9 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất công nghiệp ngành khai khoáng giảm 5,35% so với cùng kỳ do sản lượng dầu thô khai thác giảm 14,1% và khí đốt tự nhiên giảm 9,1%. Tuy nhiên, khai thác quặng kim loại tăng 14,8%.

Một số doanh nghiệp khai thác khoáng sản như Công ty Núi Pháo, Công ty Hùng Đại Sơn mà Hiệp hội doanh nghiệp địa chất và khoáng sản Việt Nam phản ánh thì doanh nghiệp gặp khó khăn do những nguyên nhân khác, không hẳn là do tác động của dịch Covid-19 như: Công ty Núi Pháo phải điều chỉnh tăng mức tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của mỏ vonfram đa kim Núi Pháo, Công ty Hùng Đại Sơn lùi thời hạn xây dựng cơ bản mỏ nên chưa thể tiến hành khai thác theo như đã đăng ký.

Như vậy, không phải toàn bộ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai khoáng đều gặp khó khăn do dịch Covid-19, mặt khác đề xuất trên của các đối tượng cụ thể, không phải cho toàn ngành khai thác khoáng sản nên Bộ Tài chính thấy rằng cần cân nhắc thêm về việc gia hạn nộp thuế đối với lĩnh vực này.

- Đối với ngành sản xuất dầu mỏ tinh chế (*kiến nghị của Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn, Công ty TNHH lọc hóa dầu Nghi Sơn*)

Cả nước có hai (02) doanh nghiệp hoạt động trong ngành này là Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn và Công ty TNHH lọc hóa dầu Nghi Sơn. Tuy nhiên, doanh nghiệp gặp khó khăn do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có yếu tố giá dầu giảm mạnh trong năm 2020, không phải nguyên nhân chính do tác động của dịch Covid-19. Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn thuộc đối tượng gia hạn theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP (*do kinh doanh ngành Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan vận tải, thuộc mã ngành Cấp 1-Vận tải kho bãi*). Trường hợp áp dụng cho cả Công ty TNHH lọc hóa dầu Nghi Sơn cũng có phần tác động

do Chính phủ đã có cam kết bao tiêu sản phẩm, việc giãn, hoãn thuế cho doanh nghiệp có tác động trực tiếp đến nghĩa vụ cam kết.

Vì vậy, Bộ Tài chính thấy rằng cần cân nhắc thêm về việc gia hạn nộp thuế đối với lĩnh vực này.

- Đối với ngành sản xuất mô tô, xe máy (kiến nghị của Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu)

Về tình hình nộp thuế GTGT, TNDN, tiền thuê đất 7 tháng đầu năm của các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất mô tô, xe máy chỉ đạt 319 tỷ đồng bằng 44,2% so với cùng kỳ năm 2019.

Theo số liệu Tổng cục Thống kê công bố, 9 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất công nghiệp ngành sản xuất mô tô, xe máy giảm 8,9% so với cùng kỳ.

Như vậy, mặc dù ngành này có sự giảm sút do dịch Covid-19, nhưng số lượng doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này không nhiều nên Bộ Tài chính thấy rằng cần cân nhắc thêm về việc gia hạn nộp thuế đối với lĩnh vực này.

- Đối với nhóm ngành sản xuất đồ uống (kiến nghị của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu, Hiệp hội bia rượu nước giải khát Việt Nam, UBND tỉnh Long An, UBND tỉnh Thái Bình)

Về tình hình nộp thuế GTGT, TNDN, tiền thuê đất 7 tháng đầu năm của các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất đồ uống bằng 94,8% so với cùng kỳ năm 2019.

Theo số liệu Tổng cục Thống kê công bố, 9 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất công nghiệp ngành sản xuất đồ uống giảm 6,6% so với cùng kỳ.

Như vậy, mặc dù ngành này có sự giảm sút, tuy nhiên không hoàn toàn bởi tác động của dịch Covid-19 mà còn do thói quen tiêu dùng có sự thay đổi bởi ý thức bảo vệ môi trường (*hạn chế rác thải nhựa*) và điều chỉnh của chính sách (*Nghị định 100/2019/NĐ-CP*) nên Bộ Tài chính thấy rằng cần cân nhắc thêm về việc gia hạn nộp thuế đối với lĩnh vực này.

- Đối với nhóm ngành Bán buôn, bán lẻ xăng dầu (kiến nghị của UBND tỉnh Thái Bình, Hiệp hội xăng dầu Việt Nam)

Về tình hình nộp thuế GTGT, TNDN, tiền thuê đất 7 tháng đầu năm của các doanh nghiệp trong lĩnh vực bán buôn, bán lẻ xăng dầu bằng 89% so với cùng kỳ năm 2019. Nguyên nhân kết quả sản xuất kinh doanh của ngành này giảm sút chủ yếu do giá xăng dầu giảm. Vì vậy, Bộ Tài chính thấy rằng cần cân nhắc thêm về việc gia hạn nộp thuế đối với lĩnh vực này.

- Đối với nhóm ngành hoạt động xuất bản, báo chí, phát thanh, truyền hình (kiến nghị của Bộ Thông tin và Truyền Thông, Hiệp hội phần mềm và dịch vụ CNTT Việt Nam, VCCI)

Về tình hình nộp thuế GTGT, TNDN, tiền thuê đất 7 tháng đầu năm của các doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất bản, báo chí, phát thanh, truyền hình bằng 90,1% so với cùng kỳ năm 2019. Các ngành thuộc lĩnh vực này thực sự ảnh

hường của dịch bệnh và đã tham gia trực tiếp trên tuyến đầu trong công tác nắm bắt thông tin dịch bệnh, tuyên truyền các biện pháp, chính sách của nhà nước nhằm khống chế hiệu quả dịch bệnh. Bộ Tài chính thấy rằng hỗ trợ những ngành này là cần thiết.

Bộ Tài chính đề xuất bổ sung 5 nhóm ngành cấp 2 thuộc ngành cấp 1 (*Thông tin và truyền thông*) tại Danh mục ngành kinh tế ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ vào đối tượng được gia hạn, bao gồm: Hoạt động xuất bản (trong đó có ngành cấp 4 là Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ); Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; Hoạt động phát thanh, truyền hình; Lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; Hoạt động dịch vụ thông tin.

Theo đó, toàn bộ các ngành cấp 3, 4, 5 thuộc 5 ngành kinh tế cấp 2 nêu trên được gia hạn nộp thuế GTGT, TNDN và tiền thuê đất.

Trên cơ sở thực hiện quyết nghị của Chính phủ tại điểm a khoản 3 mục II Nghị quyết số 84/NQ-CP và kết quả rà soát như báo cáo nêu trên, Bộ Tài chính đề xuất:

Toàn bộ các đối tượng là doanh nghiệp, tổ chức quy định tại Nghị định 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 tiếp tục được gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, đồng thời bổ sung một số lĩnh vực được gia hạn so với Nghị định 41/2020/NĐ-CP như sau: ***Hoạt động xuất bản; Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; Hoạt động phát thanh, truyền hình; Lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; Hoạt động dịch vụ thông tin.***

2.2. Các loại thuế được gia hạn

Hệ thống thuế của Việt Nam gồm 09 sắc thuế (không tính phí, lệ phí) gồm: Thuế giá trị gia tăng (GTGT); thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN); thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB); thuế thu nhập cá nhân (TNCN); thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; thuế bảo vệ môi trường; thuế tài nguyên; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- Thuế giá trị gia tăng và thu nhập cá nhân đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh: Tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP đã quy định “*Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phát sinh phải nộp năm 2020 của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh...Hộ gia đình, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2020*”. Như vậy, đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh, đã được gia hạn toàn bộ số tiền thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân phát sinh phải nộp năm 2020 theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP. Do đó, đối với nhóm đối tượng này, Bộ Tài chính đề xuất chỉ quy định gia hạn nộp tiền thuê đất kỳ 2 năm 2020.

- Thuế tiêu thụ đặc biệt: Thực hiện quyết nghị của Chính phủ tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành

Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ không bổ sung gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các đối tượng khác.

- Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công: Bộ Tài chính đã trình Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 2/6/2020 về điều chỉnh tăng mức giảm trừ gia cảnh của người nộp thuế và người phụ thuộc để giảm nghĩa vụ thuế cho cá nhân (mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 11 triệu đồng/tháng, đối với mỗi người phụ thuộc là 4,4 triệu đồng/tháng, giúp giảm số thuế thu nhập cá nhân phải nộp của hơn 1 triệu cá nhân nộp thuế tại bậc 1). Đối với thuế thu nhập cá nhân của người lao động, cơ quan chi trả thu nhập tạm khấu trừ hàng tháng để nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước, vì vậy việc gia hạn nộp thuế thu nhập cá nhân cho người lao động không có nhiều ý nghĩa trong việc thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Đối với các sắc thuế khác như: thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường,... Bộ Tài chính không đề nghị gia hạn với lý do: Các sắc thuế này chỉ thu vào một nhóm hàng hóa, dịch vụ nhất định. Thuế tài nguyên thu vào hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản; Thuế bảo vệ môi trường thu vào sản phẩm, hàng hóa khi sử dụng gây tác động xấu đến môi trường và thuế môi trường chỉ thu vào 02 khâu sản xuất và nhập khẩu. Việc giảm sản lượng bán ra sẽ giảm số thuế phải nộp, việc gia hạn các sắc thuế này không có nhiều ý nghĩa trong tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Riêng đối với ngành hàng không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch covid-19, Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ trình UBTVQH ban hành Nghị quyết số 979/2020/UBTVQH14 ngày 27/7/2020 theo đó giảm mức thuế BVMT đối với nhiên liệu bay từ 3.000 đồng xuống 2.100 đồng áp dụng từ 01/8/2020 - 31/12/2020.

- Về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Đặc thù của sắc thuế này là số lượng người nộp thuế lớn, nhưng số thu của từng đối tượng sử dụng đất là rất thấp. Vì vậy, nếu gia hạn nộp thuế đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp không có nhiều tác dụng trong việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh mà lại tăng các chi phí thực hiện thủ tục cho cả người nộp thuế và cơ quan nhà nước.

- Về thuế sử dụng đất nông nghiệp: Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, thuế sử dụng đất nông nghiệp hiện đang được miễn đến hết ngày 31/12/2025 theo Nghị quyết số 55/2010/QH12 và Nghị quyết số 28/2016/QH14, Nghị quyết số 107/2020/QH14 của Quốc hội, trừ diện tích đất nông nghiệp mà Nhà nước giao cho tổ chức quản lý nhưng không trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà giao cho tổ chức, cá nhân khác nhận thầu theo hợp đồng để sản xuất nông nghiệp.

- Về thuế GTGT khâu nhập khẩu, thuế nhập khẩu: Hiện nay, việc gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu và thuế nhập khẩu thực hiện theo Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn Luật. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp

đủ điều kiện được gia hạn thời hạn nộp thuế thì hồ sơ, trình tự, thủ tục gia hạn thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 135 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 68 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Về thuế xuất khẩu: Với chính sách ưu tiên xuất khẩu, theo quy định hiện hành, phần lớn các mặt hàng khi xuất khẩu đều không thuộc danh mục mặt hàng chịu thuế xuất khẩu hoặc có thuế suất thuế xuất khẩu bằng 0%. Đối với hàng hóa phải chịu thuế xuất khẩu chủ yếu là những mặt hàng không khuyến khích xuất khẩu như khoáng sản, da sống hoặc sản vật quý hiếm cần bảo vệ. Ngoài ra, qua phân tích số liệu thống kê giai đoạn 2015-2019 cho thấy tỷ trọng số thu ngân sách từ thuế xuất khẩu trên tổng số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu không nhiều (không quá 3%). Do đó, việc gia hạn thời hạn nộp thuế xuất khẩu không thật sự mang lại hiệu quả, đặc biệt đối với những lĩnh vực chịu ảnh hưởng lớn do dịch bệnh Covid-19 như hàng không, du lịch, vận tải...

Qua tổng hợp, rà soát các sắc thuế khoản thu có số lượng người nộp thuế lớn nêu trên, Bộ Tài chính đề xuất phạm vi của chính sách là gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất như Nghị định số 41/2020/NĐ-CP là phù hợp.

2.3. Thời gian gia hạn

- Đối với thuế GTGT

Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp của kỳ tính thuế tháng 10, tháng 11 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý 3 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) của các doanh nghiệp, tổ chức nêu tại điểm 2.1 nêu trên. Thời gian gia hạn kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng phải nộp phát sinh của các kỳ tính thuế được gia hạn tại Khoản này chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Đánh giá tác động: Thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT tháng 10, tháng 11 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý 3 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) thì số thu NSNN của các tháng đó giảm khoảng **21.000** tỷ đồng. Tuy nhiên, số thu NSNN của năm 2020 không giảm do doanh nghiệp phải thực hiện nộp vào NSNN chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2020.

- Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp

Gia hạn nộp thuế đối với số thuế TNDN tạm nộp của quý 3 năm 2020 của doanh nghiệp, tổ chức là người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thuộc đối tượng được quy định tại điểm 2.1 nêu trên. Thời gian gia hạn kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp được gia hạn tại Khoản này chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Đánh giá tác động: Thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế TNDN tạm nộp quý 3 năm 2020 thì theo ước tính của cơ quan thuế số thuế được gia hạn khoảng **11.500** tỷ đồng. Tuy nhiên, số thu NSNN của năm 2020 không giảm do doanh nghiệp phải thực hiện nộp vào NSNN chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2020.

- Đối với tiền thuê đất

Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với số tiền thuê đất phải nộp kỳ thứ hai năm 2020 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại điểm 2.1 nêu trên đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm. Thời gian gia hạn là 2 tháng kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2020 và thời hạn nộp tiền thuê đất được gia hạn tại Khoản này chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Đánh giá tác động: Dự kiến số tiền thuê đất được gia hạn khoảng **3.500** tỷ đồng. Tuy nhiên, số thu NSNN của năm 2020 không giảm do doanh nghiệp, tổ chức nộp tiền thuê đất được gia hạn chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Tổng hợp gia hạn thời hạn nộp thuế đối với 3 sắc thuế, khoản thu nêu trên thì dự kiến tổng số thuế được gia hạn khoảng **36.000 tỷ đồng**.

Thời gian gia hạn đối với các kỳ tính thuế từ nay đến cuối năm 2020 ít nhất là được 1 tháng, nhiều nhất là được 2 tháng. Thực hiện theo phương án này không làm giảm số thu ngân sách trong năm 2020. Tuy nhiên, việc dồn vào thời điểm cuối năm người nộp thuế phải nộp số thuế lớn sẽ dẫn đến khó thu, nếu không thu được sẽ thành nợ đọng gây rủi ro trong quản lý và điều hành thu ngân sách.

- Có ý kiến đề nghị kéo dài hơn nữa thời gian gia hạn sang năm 2021. Xử lý theo phương án này sẽ làm ảnh hưởng đến dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2020 đã được Quốc hội phê duyệt. Vì vậy vượt thẩm quyền của Chính phủ và phải báo cáo Quốc hội. Trước ảnh hưởng của dịch covid-19, tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp qua đó sẽ ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước, đồng thời dự báo xu hướng giá dầu còn ở mức thấp; trong khi ngân sách vẫn phải đảm bảo nhu cầu chi cho các hoạt động thường xuyên, đảm bảo nguồn vốn cho đầu tư phát triển và đặc biệt là việc tăng nhu cầu chi về an sinh xã hội, chi cho công tác phòng chống dịch bệnh. Vì vậy, trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục theo dõi sát tình hình thực tế, tổng hợp các kiến nghị của cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp để nghiên cứu, rà soát đánh giá tổng thể, đề xuất giải pháp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và hỗ trợ thị trường (trong đó có chính sách gia hạn nộp thuế trong năm ngân sách 2021).

3. Bộ Tài chính kiến nghị

(i) Trình Chính phủ cho phép mở rộng đối tượng và thời hạn thực hiện chính sách gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất như sau:

- Bổ sung đối tượng được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất đối với tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực: Hoạt động xuất bản; Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; Hoạt động phát thanh, truyền hình; Lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; Hoạt động dịch vụ thông tin.

- Các khoản thu được gia hạn gồm: Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất như quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP.

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp của kỳ tính thuế tháng 10, tháng 11 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý 3 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý).

- Gia hạn nộp thuế đối với số thuế TNDN tạm nộp của quý 3 năm 2020.

- Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với số tiền thuê đất phải nộp kỳ thứ hai năm 2020.

(ii) Trường hợp Chính phủ thống nhất chủ trương nêu tại điểm (i), trình Chính phủ cho phép ban hành Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo trình tự, thủ tục rút gọn. Bộ Tài chính gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, trình Chính phủ ban hành.

Trên đây là nội dung tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất và đề xuất điều chỉnh thời gian, bổ sung đối tượng gia hạn. Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin trình kèm Dự thảo Nghị định)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).

BỘ TRƯỞNG

Đã ký

Đinh Tiến Dũng